

**BỘ XÂY DỰNG  
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 234 /HĐXD-CCRC  
V/v bổ sung hồ sơ xét cấp chứng chỉ hành nghề  
hoạt động xây dựng

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2018

**Kính gửi:** .....

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BXD ngày 01/9/2016 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ thành phần và nội dung hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của các cá nhân gửi đến Cục Quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ đề nghị của Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và tư vấn xây dựng, Văn phòng Cục quản lý hoạt động xây dựng;

Cục Quản lý hoạt động xây dựng thông báo tới cá nhân có hồ sơ đề nghị xét cấp CCHN hoạt động xây dựng (kèm theo danh sách).

Đề nghị các cá nhân có nhu cầu và có đủ năng lực theo quy định tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo Điều 14 Thông tư số 17/2016/TT-BXD và nộp đầy đủ tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ – Văn phòng Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng. Điện thoại liên hệ 0243.9781289 - 102./.

**Nơi nhận:**

- Các cá nhân có tên trong danh sách;
- Cục trưởng (để b/c)
- Lưu: VP Cục (để theo dõi);
- Lưu VT, CCRC(NVD).

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Chí Hiếu

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG  
(Kèm theo Văn bản số: 234/HĐXD-CCRC ngày 14 tháng 4 năm 2018 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng)

| Số TT | Số chứng chỉ    | Họ và tên         | Ngày sinh DD/MM/YY | SĐT         | Email                       | Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)           | Lĩnh vực đăng ký                                                            | Hạng đăng ký (I-II-III) | Đơn vị công tác                                                                     | Hình thức sát hạch | Tình trạng hồ sơ                                                                                     |
|-------|-----------------|-------------------|--------------------|-------------|-----------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1     | KTS-04-03234    | Lê Anh Tuấn       | 12/8/1979          | 0983355770  | letuan1208@gmail.com        | Kiến trúc sư                                    | Thiết kế kiến trúc công trình                                               | I                       | Công ty CP Kiến trúc và xây dựng AU                                                 | Cấp mới            | Chưa tham gia thiết kế công trình cấp I                                                              |
|       |                 |                   |                    |             |                             |                                                 | Thiết kế quy hoạch xây dựng                                                 | I                       |                                                                                     | Cấp mới            | ko đủ số lượng đồ án theo quy định tại Nghị định 42/2017/NĐ-CP                                       |
| 2     | 04-2211         | Đỗ Việt Hà        | 02/01/1983         | 0936124126  | vietha543210@gmail.com      | KS thủy lợi ngành công trình                    | Định giá xây dựng                                                           | I                       | Công ty Tư vấn 12 - Chi nhánh Tổng công ty Tư vấn xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP | Cấp mới            | Kê khai kinh nghiệm chủ trì dự toán 04 công trình cấp II                                             |
| 3     | KS-04-02613-A   | Ngô Văn Tuấn      | 04/12/1974         | 0906223619  | ngotuanhn@gmail.com         | KXSD cầu đường                                  | Thiết kế công trình giao thông đường bộ                                     | I                       | Công ty CP Tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng Hải Hà                                   | Cấp mới            | ko có QĐ giao việc chứng minh kinh nghiệm                                                            |
|       | GS1-04-10709    |                   |                    |             |                             |                                                 | Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ                   | I                       |                                                                                     | Chuyển đổi         | ko có QĐ giao việc chứng minh kinh nghiệm                                                            |
|       |                 |                   |                    |             |                             |                                                 | Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu                        | I                       |                                                                                     | Cấp mới            | ko có CCHN cũ về giám sát cầu                                                                        |
| 4     |                 | Đặng Quang Minh   | 28/01/1985         | 0932272386  | dangquangminh85@gmail.com   | Thạc sỹ/KS trắc địa                             | Khảo sát địa hình                                                           | I                       | Công ty CP Xây dựng và chuyển giao công nghệ Thủy lợi                               | Cấp mới            | chưa có CCHN cũ                                                                                      |
| 5     | GS1-08-06882    | Nguyễn Thanh Tịnh | 18/10/1981         | 0903500080  | linhnt@ddacons.com          | KXSD dân dụng và công nghiệp                    | Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp               | I                       | Công ty CP Kỹ thuật DDA                                                             | Cấp mới            | ko kê khai kinh nghiệm công trình công nghiệp. CCHN cũ cũng ko có lĩnh vực công nghiệp               |
| 6     | 04-3261         | Lê Thị Bưởi       | 09/8/1984          | 01665993629 | venhhi.101208@gmail.com     | KS Kinh tế xây dựng                             | Định giá xây dựng                                                           | I                       | Công ty CP Tư vấn đầu tư xây dựng và thương mại Á Châu                              | Cấp mới            | Kể từ thời điểm cấp CCHN mới làm chủ trì lập dự toán của 02 công trình cấp II và 01 công trình cấp I |
| 7     | GS1-211-00391-A | Trần Văn Năm      | 12/3/1955          | 0973889721  | nam123055@gmail.com         | KXSD dân dụng và công nghiệp                    | Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp               | I                       | Công ty CP Tư vấn xây dựng Vĩnh Phúc                                                | Cấp mới            | Kinh nghiệm giám sát công trình dân dụng cấp III                                                     |
| 8     | 04-1948         | Phạm Thị Tuyền    | 16/5/1979          | 0912351931  | tuyent7@gmail.com           | Kỹ sư Kinh tế thủy lợi                          | Định giá xây dựng                                                           | I                       | Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng phát triển nhà số 7 Hà Nội                          | Chuyển đổi         | Quyết định giao việc thiếu dấu đo của công ty                                                        |
| 9     | GS1-280-06816   | Trương Quang Nam  | 27/8/1983          | 0986930970  | conotrinhviet084@gmail.com  | Kỹ sư Cầu đường                                 | Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình cầu - đường                      | I                       | Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Nhật Việt                                              | Chuyển đổi         | Thiếu bản scan mẫu phụ lục 02                                                                        |
| 10    | GS1-027-02042   | Đổng Quang Tài    | 21/10/2015         | 0987433485  | taixd@gmail.com             | Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp          | Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp               | I                       | Công ty CP Xây dựng Quảng Ninh                                                      | Cấp mới            | QĐ giao việc giám sát kỹ trước thời điểm cấp CCHN                                                    |
|       |                 |                   |                    |             |                             |                                                 | Giám sát thi công xây dựng Hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước, chất thải | II                      |                                                                                     | Cấp mới            |                                                                                                      |
| 11    | GS1-04-01417-A  | Lê Anh Chiến      | 24/08/1978         | 0912289618  | leanhchien78@gmail.com      | Kỹ sư xây dựng cầu đường                        | Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình                                  | I                       | CN1 - Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng công trình giao thông Miền Bắc       | Chuyển đổi         | - Phụ lục 02a chưa kê khai rõ cấp công trình                                                         |
| 12    | KTS-04-03466-A  | Bạch Thị Thu Hoài | 8/1/1972           | 0912281074  | bachthiuhoi@yahoo.com       | Kiến trúc sư                                    | Thiết kế kiến trúc công trình                                               | I                       | Công ty cổ phần tư vấn tư vấn và phát triển Thanh Bình                              | Cấp mới            | Chưa tham gia thiết kế, thẩm tra tk 01 công trình cấp I                                              |
| 13    | KS-04-07055-A   | Nguyễn Hùng Cường | 13/5/1978          | 0989097047  | Cuongnguyen.dhxhn@gmail.com | Thạc sỹ, kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp | Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp                         | I                       | Viện Khoa học công nghệ về đầu tư và xây dựng                                       | Chuyển đổi         | Phụ lục 02 chưa kê khai làm chủ trì/chủ nhiệm thiết kế                                               |
|       | GS1-027-07314   |                   |                    |             |                             |                                                 | Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp          | I                       |                                                                                     | Chuyển đổi         | Trong thời gian chứng chỉ có hiệu lực, mới làm giám sát 01 công trình cấp 2                          |
|       |                 |                   |                    |             |                             |                                                 | Định giá xây dựng                                                           | I                       |                                                                                     | Cấp mới            | Chưa có chứng chỉ cũ                                                                                 |

|    |                |                        |            |             |                                                                              |                                                 |                                                                                      |    |                                                                         |            |                                                                                    |
|----|----------------|------------------------|------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 14 | KS-04-11581    | Đặng Đình Quyền        | 5/11/1981  |             |                                                                              | Kỹ sư xây dựng cầu đường                        | Thiết kế công trình giao thông đường                                                 | I  | Tổng công ty MTV Thiết kế và tư vấn xây dựng công trình hàng không ADCC | Chuyển đổi | Trong thời gian chứng chỉ có hiệu lực, mọi làm giám sát 01 công trình cấp đặc biệt |
| 15 | KS-04-00013-A  | Hoàng Tuấn Anh         | 26/12/1975 |             |                                                                              | Kỹ sư xây dựng cầu đường                        | Thiết kế công trình giao thông đường                                                 | I  | Tổng công ty MTV Thiết kế và tư vấn xây dựng công trình hàng không ADCC | Chuyển đổi | Nội dung quyết định giao việc không thống nhất                                     |
| 16 | KTS-04-02275   | Nguyễn Đăng Tâm        | 28/4/1954  | 0913582882  | <a href="mailto:nguyendangtamkts@gmail.com">nguyendangtamkts@gmail.com</a>   | Kiến trúc sư                                    | Thiết kế kiến trúc công trình                                                        | I  | Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam             | Cấp mới    | Nội dung quyết định giao việc không thống nhất nội dung                            |
| 17 |                | Đặng Huy Liêm          | 21/11/1988 |             |                                                                              | Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp          | Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện                                             | I  | Công ty cổ phần sông đa S                                               | Cấp mới    | Chưa có chứng chỉ cũ                                                               |
|    |                |                        |            |             |                                                                              |                                                 | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình                                        | I  |                                                                         | Cấp mới    | Chưa có chứng chỉ cũ                                                               |
|    |                |                        |            |             |                                                                              |                                                 | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ                                         | I  |                                                                         | Cấp mới    | Chưa có chứng chỉ cũ                                                               |
| 18 | GS1-280-06742  | Bùi Công Quân          | 15/5/1981  |             |                                                                              | Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp          |                                                                                      | I  |                                                                         | Chuyển đổi | Chưa có PL02, quyết định giao việc                                                 |
| 19 | GS1-04-09692-A | Ngô Hoàng Long         | 31/5/1972  |             |                                                                              | Kỹ sư xây dựng cầu đường                        | Giám sát xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp                                 | I  | Công ty cổ phần tư vấn Đô thị Việt Nam                                  | Cấp mới    | Phụ lục 02 chưa kê khai cấp công trình                                             |
| 20 | GS1-04-11215   | Nguyễn Mạnh Cường      | 13/1/1975  | 0913582437  | <a href="mailto:nosao2003@gmail.com">nosao2003@gmail.com</a>                 | Kỹ sư xây dựng cầu đường                        | Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu                              | I  | Công ty TNHH Thăng Lợi                                                  | Cấp mới    | File mềm không đọc được                                                            |
|    |                |                        |            |             |                                                                              |                                                 | Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình đường bộ                         | I  |                                                                         | Cấp mới    | File mềm không đọc được                                                            |
| 21 | GS1-280-06387  | Đinh Xuân Toàn         | 11/8/1987  | 01642656565 | <a href="mailto:ks.dinhxuanloan@gmail.com">ks.dinhxuanloan@gmail.com</a>     | Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp          | Giám sát dân dụng và công nghiệp                                                     | I  | Công ty cổ phần NAVIC                                                   | Cấp mới    | Phụ lục 02a chưa kê khai rõ cấp công trình                                         |
| 22 | KS-04-01830-A  | Phạm Thị Ngọc Anh      | 1/3/1978   | 0912430099  | <a href="mailto:ngocanh.hec12@gmail.com">ngocanh.hec12@gmail.com</a>         | Kỹ sư thủy lợi                                  | Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi                                                 | I  | Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP                   | Cấp mới    | Quyết định giao việc 175/QĐ/CT12 nội dung không đồng nhất                          |
| 23 | KS-04-00238-A  | Nguyễn Thị Hoàng Giang | 15/9/1972  | 0909194969  | <a href="mailto:hoanggiang123@gmail.com">hoanggiang123@gmail.com</a>         | Kỹ sư thủy lợi                                  | Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi, thủy điện                                      | I  | Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP                   | Chuyển đổi | Thiếu quyết định giao việc tham gia 01 công trình cấp I                            |
| 24 | KTS-04-05194   | Nguyễn Ngọc Tuấn       | 30/7/1981  | 0987209927  | <a href="mailto:masngoctuankts@gmail.com">masngoctuankts@gmail.com</a>       | Kiến trúc sư                                    | Thiết kế quy hoạch xây dựng                                                          | I  | Viện Quy hoạch phát triển nông thôn - Bộ Xây dựng                       | Cấp mới    | Không đủ số lượng đồ án theo quy định tại Nghị định 42                             |
| 25 | KS-04-07424    | Nguyễn Ngọc Thoan      | 20/12/1982 | 0902205468  | <a href="mailto:nnthoan@gmail.com">nnthoan@gmail.com</a>                     | Thạc sỹ, kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp | Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp                                  | I  | Viện Khoa học công nghệ về đầu tư và xây dựng                           | Cấp mới    | Chưa tham gia công trình cấp I trong thời điểm cấp được cấp CCHN                   |
|    | GS1-04-05333-A |                        |            |             |                                                                              |                                                 | Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp                   | I  |                                                                         | Chuyển đổi | sửa lại bản khai kinh nghiệm, kê khai chưa chính xác loại và cấp công trình        |
|    |                |                        |            |             |                                                                              |                                                 | Định giá xây dựng                                                                    | I  |                                                                         | Cấp mới    | Chưa có chứng chỉ cũ                                                               |
| 26 | KS-04-09221    | Nguyễn Thị Mai         | 1/6/1982   | 0977970669  | <a href="mailto:mainguyennccid@gmail.com">mainguyennccid@gmail.com</a>       | Kỹ sư công nghệ vật liệu silicat                | Thiết kế lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ vật liệu xây dựng | I  | Công ty cổ phần tư vấn đầu tư phát triển Xi măng                        | Chuyển đổi | Lĩnh vực không yêu cầu cấp CCHN                                                    |
|    |                |                        |            |             |                                                                              |                                                 | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình                                        | II |                                                                         | Cấp mới    | Chưa có quyết định giao việc                                                       |
| 27 | 206007         | Takeda sejiro          | 24/7/1958  | 0943741170  | <a href="mailto:sejiro.takeda@shirakubu.com">sejiro.takeda@shirakubu.com</a> | Kiến trúc sư                                    | Thiết kế kiến trúc công trình                                                        | I  | Công ty TNHH MTV thiết kế kiến trúc Shirakubo Takeda                    | Chuyển đổi | Bằng đại học đã được hợp pháp hóa lãnh sự, scan màu lại thẻ tạm trú bản gốc        |
|    |                |                        |            |             |                                                                              |                                                 | Thiết kế quy hoạch công trình                                                        | I  |                                                                         | Chuyển đổi | đã hành nghề tại Việt Nam từ năm 2009 đến nay                                      |

|    |                 |                       |            |            |                           |                                        |                                                                             |    |                                                                         |            |                                                                                                        |
|----|-----------------|-----------------------|------------|------------|---------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 28 | GS1-04-10485    | Nguyễn Văn Thuận      | 29/9/1969  | 0982784437 | thuanteco2.68@gmail.com   | Kỹ sư xây dựng cầu đường               | Giám sát xây dựng công trình cầu đường                                      | I  | Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng công trình giao thông Miền Bắc | Chuyển đổi | Kê khai kinh nghiệm (PL2a) mới giám sát 01 công trình cấp 2                                            |
| 29 | GS1-0217-06134  | Lê Nam Phương         | 18/02/1979 | 0983723153 | phuong79.vietnp@gmail.com | Kỹ sư xây dựng cầu đường               | Giám sát xây dựng công trình cầu đường                                      | I  | Công ty cổ phần tư vấn kỹ thuật và xây dựng Hồng Hà                     | Chuyển đổi | Đề nghị chứng minh cấp công trình                                                                      |
| 30 | KS-04-08241     | Nguyễn Thị Lan Phương | 17/11/1982 | 0989049777 | phuonglan289@gmail.com    | Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp | Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp                           | I  | Viện thiết kế/Bộ quốc phòng                                             | Cấp mới    | Kê khai kinh nghiệm (PL2a) chưa kê khai làm chủ trì và ghi rõ cấp công trình                           |
| 31 | 280-2673        | Phạm Ngọc Tuyền       | 03/1/1987  | 0988034073 | ngoctuyen31@gmail.com     | Kỹ sư kinh tế vận tải du lịch          | Kỹ sư định giá                                                              | I  | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng A2Z                                     | Cấp mới    | Kê khai kinh nghiệm (PL2a) chưa ghi rõ cấp công trình                                                  |
| 32 | GS1-027-04198   | Nguyễn Văn Dục        | 18/8/1986  | 0978445985 | Nguyenvanduc188@gmail.com | Kỹ sư xây dựng cầu đường               | Giám sát công trình giao thông cầu và đường bộ                              | I  | Công ty cổ phần tư vấn A2Z                                              | Cấp mới    | - Dấu bằng đại học và chứng cớ mờ<br>- Tên công ty trong đơn và trong phụ lục 02a khác nhau            |
| 33 | GS1-04-10336    | Đỗ Văn Tuyền          | 7/8/1985   | 0943999166 | dovantuyen04x1@gmail.com  | Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp | Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp          | I  | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và quản lý dự án Việt Nam               | Cấp mới    | Phụ lục 02a chưa nêu rõ cấp công trình                                                                 |
| 34 | KS-04 - 02204-A | Phùng Thị Thu Huệ     | 01/01/1974 | 0912519168 | tanhueminh@gmail.com      | Kỹ sư công nghệ hóa học                | Thiết kế lắp đặt hệ thống công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng              | I  | Công ty Tư vấn đầu tư phát triển xi măng                                | Cấp mới    | Lĩnh vực không yêu cầu cấp CCHN                                                                        |
| 35 | GS1-04-10873    | Phạm Văn Khánh        | 02/02/1966 | 0963080935 | khanhkhai065@gmail.com    | Kỹ sư xây dựng cầu đường               | Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình đường bộ                         | I  | Công ty TNHH xây dựng và thương mại Bách An                             | Chuyển đổi | chỉ có 01 QĐ giám sát công trình cấp 2                                                                 |
| 36 |                 | Kiều Xuân Thân        | 15/12/1977 | 0904405674 | kieu-xuan-phan@gmail.com  | Kỹ sư xây dựng cầu đường               | Thiết kế công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật                            | I  | Công ty CP Đầu tư xây dựng và quản lý dự án Việt Nam                    |            | địa hình, không đọc được nội dung, đề nghị chứng minh cấp công trình                                   |
|    |                 |                       |            |            |                           |                                        | Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật          | I  |                                                                         |            |                                                                                                        |
| 37 | GS1-280-09125-A | Lê Vũ Thắng           | 01/11/1979 | 0983111596 | levuthangkts@gmail.com    | Kiến trúc sư                           | Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp | I  | Công ty TNHH 4M thành viên Việt Nam                                     | Chuyển đổi | CCHN cũ không có lĩnh vực dân dụng. Nội dung QĐ giao việc không thống nhất                             |
| 38 | KS-04-06905-A   | Lê Văn Chung          | 21/5/1977  | 0983332490 | levanchung77@gmail.com    | Kỹ sư Trắc địa                         | Khảo sát địa hình                                                           | I  | Công ty TNHH tư vấn xây dựng Nhật Việt                                  |            | Không kê khai kinh nghiệm chuyên nhiệm khảo sát địa hình                                               |
| 39 | KS-511-00827    | Nguyễn Văn Nam        | 01/10/1976 | 0945656266 | namnguyenv5@gmail.com     | Kỹ sư trắc địa                         | Khảo sát địa hình công trình                                                | I  | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình giao thông 5                 | Chuyển đổi | Nội dung QĐ giao việc không thống nhất                                                                 |
| 40 | GS1-04-10766    | Vũ Minh Thảo          | 23/5/1959  | 0982356159 | thaotvas@gmail.com        | Kỹ sư cầu đường                        | Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình                         | I  | Công ty cổ phần tư vấn giám sát chất lượng công trình Thăng Long        | Chuyển đổi | Cung cấp các QĐ giao việc trước thời điểm cấp CCHN                                                     |
| 41 | GS1-280-03852   | Nguyễn Thái Học       | 28/04/1983 | 0943339216 | thaihocnd@gmail.com       | Kỹ sư cầu đường                        | Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông              | I  | Công ty TNHH tư vấn và xây lắp Thành Nam                                | Cấp mới    | Nội dung QĐ giao việc không thống nhất                                                                 |
| 42 | GS1.034-0591    | Nguyễn Sỹ Hiệp        | 27/5/1972  | 0989344003 | hiepsxd@gmail.com         | KSXD dân dụng và công nghiệp           | Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp               | I  | Công ty CP Kiến trúc công nghệ và đầu tư xây dựng Việt Nam              | Cấp mới    | CCHN hết hạn năm 2012 nhưng bài thi chuyển đổi, không đạt hồ sơ cấp CCHN                               |
| 43 | KTS-04-01268    | Đặng Trần Trung       | 01/01/1978 | 0915220477 | trung.hibrand@gmail.com   | Kiến trúc sư quy hoạch                 | Thiết kế kiến trúc công trình                                               | I  | Công ty TNHH Hi Brand Việt Nam                                          | Chuyển đổi | kết quả thi quá hạn 6 tháng                                                                            |
|    |                 |                       |            |            |                           |                                        | Thiết kế quy hoạch xây dựng                                                 | II |                                                                         | Chuyển đổi | Chỉ có 03 đồ án quy hoạch, chỉ đạt hạng III                                                            |
|    | GS1-031-00885   |                       |            |            |                           |                                        | Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp               | I  |                                                                         | Chuyển đổi | CCHN hết hạn 01/2012 nhưng bài thi chuyển đổi, không đạt hồ sơ cấp CCHN                                |
| 44 | GS1-280-06574   | Lê Đức An             | 08/03/1978 | 0902362123 | anxd1978@gmail.com        | Kỹ sư xây dựng DD&CN                   | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp                                            | I  | Công ty CP Texo Tư vấn và Đầu tư                                        | Chuyển đổi | tốt nghiệp 2012, chưa đủ 7 năm kinh nghiệm. Tốt nghiệp Đại học Mỏ năm 2001 (chuyên ngành địa kỹ thuật) |

|    |              |             |           |            |                                                              |                               |                                                                          |   |                                  |         |                                                                                                                           |
|----|--------------|-------------|-----------|------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---|----------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 45 | GS1-08-02426 | Trần Bá Nam | 03/4/1976 | 0908641346 | <a href="mailto:tranbanam@gmail.com">tranbanam@gmail.com</a> | KS nhiệt lạnh<br>ngành cơ khí | Giám sát lắp đặt thiết bị<br>công trình và lắp đặt thiết<br>bị công nghệ | I | Công ty CP Posco E&C Việt<br>Nam | Cấp mới | Bài thi sát hạch hạng II tại TP<br>HCM ngày 05/01/2018 (100/100).<br>QĐ giao việc bản photo, ko có<br>bản dịch tiếng Việt |
|----|--------------|-------------|-----------|------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---|----------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|